TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 553/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15-12-2017
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Cải
Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên toà: ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: bà Đỗ Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15-12-2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 389/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Hoàng Thị Thanh N - sinh năm 1982

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 5, thôn M, xã M1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 5, thôn M, xã M1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* anh Vũ Đình L - sinh năm 1953

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7/201 đường N, phường N1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Số 7/201 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường N1, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 06 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thanh N trình bày:

Chị và anh Vũ Đình L tổ chức lễ cưới vào cuối năm 2009 trên cơ sở tự nguyện. Hai bên có Đăng ký kết hôn tại UBND xã M1, thành phố N vào ngày 28 tháng 04 năm 2009.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 09-2010 thì bắt đầu có mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là quan điểm sống của hai bên không hợp nhau, anh Vũ Đình L không quan tâm, chăm sóc tới cuộc sống gia đình. Hiện tại chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn biện pháp hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Vũ Mạnh C – sinh ngày 12 tháng 05 năm 2010. Nếu ly hôn, chị N xin nuôi con chung và không yêu cầu anh L đóng góp nuôi con.

Tài sản chung: chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 17 tháng 10 năm 2017, bị đơn là anh Vũ Đình L trình bày:

Về việc vợ chồng kết hôn và có 01 con chung như chị N đã trình bày là đúng. Mâu thuẫn của vợ chồng chủ yếu do nguyên nhân chị N không trung thực về vấn đề tình cảm, hai bên có nhiều bất đồng với nhau về quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng tăng dần dẫn đến việc vợ chồng đã sống ly thân khoảng từ năm 2013. Hiện tại, anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn biện pháp khắc phục được nữa nên đồng ý ly hôn với chị N.

Anh L đồng ý giao cho chị N nuôi con chung là Vũ Mạnh C – sinh ngày 12 tháng 05 năm 2010 và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

- Xử ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L.

- Giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng con là Vũ Mạnh C – sinh ngày 12 tháng 05 năm 2010. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Buộc chị N phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tranh chấp được giải quyết trong vụ án:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thanh N yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Đình L, yêu cầu Tòa án quyết định người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn là anh Vũ Đình L không có yêu cầu phản tố. Do vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là ly hôn, tranh chấp nuôi con.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L kết hôn vào năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, hai bên có Đăng ký kết hôn tại UBND xã M1, thành phố N vào ngày 28 tháng 04 năm 2009. Như vậy hôn nhân giữa chị N và anh L là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị N và anh L chung sống hòa thuận đến cuối năm 2010 thì bắt đầu có mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do quan điểm sống của hai bên không hợp nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng tăng dần, không có biện pháp khắc phục nên từ năm 2013 thì chị N và anh L đã sống ly thân. Hiện tại cả chị N và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu được ly hôn. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh L ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không còn trên thực tế, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L.

2.2. Về nuôi con:

Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L có 01 con chung là con trai, tên là Vũ Mạnh C – sinh ngày 12 tháng 05 năm 2010 và đang ở cùng chị N. Xét

thấy chị N và anh L đều có quan điểm giao cháu C cho chị N nuôi dưỡng sau khi ly hôn, cháu C cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử sẽ giao cho chị N trực tiếp nuôi cháu C sau khi vợ chồng ly hôn.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn:

Xét thấy việc chị Hoàng Thị Thanh N không yêu cầu anh Vũ Đình L phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Chị Hoàng Thị Thanh N là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn chị N đã nộp khi khởi kiện sẽ được khấu trừ vào án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Xử ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L.

2. Con chung:

Giao cho chị Hoàng Thị Thanh N trực tiếp nuôi con Vũ Mạnh C - sinh ngày 12 tháng 05 năm 2010. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Vũ Đình L cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Hoàng Thị Thanh N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai số 0000582 ngày 06-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Hoàng Thị Thanh N và anh Vũ Đình L có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã M1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.